

Cty CP Lưới Thép Bình Tây
(VDT)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 175/2025/VDT-TCKT

TP HCM, Ngày 16 tháng 12 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức: Công Ty Cổ Phần Lưới Thép Bình Tây
 - Mã chứng khoán: VDT
 - Địa chỉ trụ sở chính: 117 Âu Cơ P.Phú Trung Q.Tân Phú TP.HCM, Việt Nam.
 - Điện thoại liên hệ : 02839746171, 22134252
 - Fax : 02839746171
 - E-mail: dung10k18@gmail.com Website: www.luoithepbinhtay.com.vn
- Nội dung thông tin công bố: Giấy phép môi trường của Ban quản lý các khu công nghiệp, khu kinh tế tỉnh Đồng Nai cấp cho Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở “ Nhà máy sản xuất, mua bán sắt thép kim loại màu, công suất 12.500 tấn /năm (trong đó sản phẩm có công đoạn xi mạ có công suất 6.000 tấn/năm); cho thuê nhà xưởng và các hạng mục phụ trợ, diện tích 4.426,11 m2 của Công ty cổ phần Lưới Thép Bình Tây tại Chi nhánh Đồng Nai” tại Lô số 7, đường 5C, KCN Nhơn Trạch II, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Thời hạn của giấy phép: 10 năm

(Kể từ ngày Giấy phép môi trường này được ký ban hành đến ngày 25/11/2035)

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16/12/2025 tại đường dẫn: <https://luoithepbinhtay.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Giấy phép môi trường số
63/GPMT-KCNKT ngày 25/11/2025

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



Lê Thị Phương Dung

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
BAN QUẢN LÝ
CÁC KHU CÔNG NGHIỆP,
KHU KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 63

GPMT-KCNKKT

Đồng Nai, ngày 25 tháng 11 năm 2025

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP,
KHU KINH TẾ TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi bổ sung Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 794/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp giấy phép môi trường đối với các dự án đầu tư, dự án trong các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần Lưới thép Bình Tây tại Văn bản giải trình số 01/VBGT-LTBT ngày 11 tháng 11 năm 2025 về việc chỉnh sửa, bổ sung hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp giấy phép môi trường cơ sở và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường - Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây (sau đây gọi là Chủ cơ sở) được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của cơ sở "Nhà máy sản xuất, mua bán sắt thép kim loại màu, công suất 12.500 tấn/năm (trong đó sản phẩm có công đoạn xi mạ có công suất 6.000 tấn/năm); cho thuê nhà xưởng và các hạng mục phụ trợ, tổng diện tích 4.426,11 m² của Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây tại Chi nhánh Đồng Nai" tại lô số 7, đường 5C, KCN Nhơn Trạch II, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của Chủ cơ sở

1.1. Tên chủ cơ sở: Công ty Cổ phần Lưới Thép Bình Tây.

1.2. Địa điểm hoạt động: Lô số 7, đường 5C, KCN Nhơn Trạch II, xã Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, mã số doanh nghiệp: 0303357746, đăng ký lần đầu ngày 28/06/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 6/5/2024 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, mã số chi nhánh 0303357746-005, đăng ký lần đầu ngày 15/11/2016, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 25/4/2024 do phòng Đăng ký kinh doanh - Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp (nay là Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai) cấp.

1.4. Mã số thuế: 0303357746.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Sản xuất, mua bán sắt thép kim loại màu (trong đó sản phẩm có công đoạn xi mạ); cho thuê nhà xưởng và các hạng mục phụ trợ.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở

- Phạm vi: Diện tích 22.690 m².

- Nhóm dự án: Cơ sở có tiêu chí như dự án nhóm C (phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công).

- Cơ sở có tiêu chí về môi trường như Dự án đầu tư nhóm II theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ).

- Công suất: Sản xuất, mua bán sắt thép kim loại màu, công suất 12.500 tấn/năm (trong đó sản phẩm có công đoạn xi mạ có công suất 6.000 tấn/năm); cho thuê nhà xưởng và các hạng mục phụ trợ, tổng diện tích 4.426,11 m².

- Quy trình sản xuất:

+ Quy trình sản xuất dây kéo: *Thép cuộn Ø6 - Ø8 → Làm sạch cơ học → Kéo phá → Kéo tinh chỉnh → Dây kéo thành phẩm các loại → Đóng gói nhập kho và một phần chuyển sang công đoạn tiếp theo.*

+ Quy trình sản xuất dây kéo có công đoạn xi mạ và các loại mặt hàng khác:

Dây kéo thành phẩm → Mạ → Thành phẩm dây mạ → Bọc nhựa → Dệt lưới PVC → Thành phẩm lưới PVC.

Dây kéo thành phẩm → Mạ → Thành phẩm dây mạ → Dệt lưới rào → Thành phẩm lưới rào.

Dây kéo thành phẩm → Mạ → Thành phẩm dây mạ → Dệt kẽm gai → Thành phẩm lưới kẽm gai.

Dây kéo thành phẩm → Dập đinh → Thành phẩm đinh.

Dây kéo thành phẩm → Nung ủ → Thành phẩm dây mềm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo

2.1. Thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với nước thải quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Thực hiện yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Thực hiện yêu cầu khác về bảo vệ môi trường tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Chủ cơ sở:

1. Chủ cơ sở có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

2. Chủ cơ sở có trách nhiệm:

2.1. Chỉ được phép thực hiện các nội dung cấp phép sau khi đã hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường tương ứng.

2.2. Vận hành thường xuyên, đúng quy trình các công trình xử lý chất thải bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm, tiếng ồn, độ rung không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép môi trường và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải, phát sinh tiếng ồn, độ rung để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.3. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường này và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.4. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.5. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép này phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm.

(Kể từ ngày Giấy phép môi trường này được ký ban hành đến ngày 25 tháng 11 năm 2035).

Điều 4. Giao Trưởng phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường - Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Khu kinh tế tỉnh Đồng Nai tổ chức kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định tại Giấy phép môi trường này, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với cơ sở được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND xã Nhơn Trạch;
- Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2;
- Chủ cơ sở (thực hiện);
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Website Ban Quản lý các KCN, KKT;
- Lưu: VT, MT (NT).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Phạm Việt Phương